

Số: /2025/NQ-HĐND

Cà Mau, ngày tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
Quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng
trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế số 25/2008/QH12 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 46/2014/QH13, Luật số 51/2024/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 188/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế;

Xét Tờ trình số 0411/TTr-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Cà Mau; Báo cáo thẩm tra số 175/BC-HĐND ngày 29 tháng 11 năm 2025 của Ban Văn hóa – Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Cà Mau theo quy tại điểm e khoản 10 Điều 71 Nghị định số 188/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 07 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Người thuộc hộ gia đình cận nghèo.
- Người dân tộc thiểu số đang sinh sống tại các xã được xác định không còn thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ.
- Học sinh, sinh viên của các trường trên địa bàn tỉnh Cà Mau.
- Người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình theo quy định của pháp luật.

5. Các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan đến việc hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho đối tượng trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 3. Mức hỗ trợ, thời gian hỗ trợ

1. Hỗ trợ 100% mức đóng bảo hiểm y tế cho các nhóm đối tượng quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 2 Nghị quyết này; trong đó, ngân sách tỉnh hỗ trợ 30%.

2. Hỗ trợ 70% mức đóng bảo hiểm y tế cho các nhóm đối tượng quy định tại khoản 3 Điều 2 Nghị quyết này; trong đó, ngân sách tỉnh hỗ trợ 20%.

3. Hỗ trợ 50% mức đóng bảo hiểm y tế cho các nhóm đối tượng quy định tại khoản 4 Điều 2 Nghị quyết này; trong đó, ngân sách tỉnh hỗ trợ 20%.

4. Trường hợp một người thuộc nhiều đối tượng được ngân sách nhà nước hỗ trợ mức đóng bảo hiểm y tế khác nhau thì chỉ được hưởng 01 mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế theo đối tượng có mức hỗ trợ cao nhất.

5. Nhóm đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết này được hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế với thời gian hỗ trợ là 36 (ba mươi sáu) tháng kể từ thời điểm xã nơi đối tượng đang sinh sống không còn thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn.

Điều 4. Điều khoản chuyển tiếp

1. Trường hợp người tham gia bảo hiểm y tế đã được cấp có thẩm quyền xác định thuộc đối tượng do ngân sách nhà nước hỗ trợ mức đóng bảo hiểm y tế trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực mà thay đổi đối tượng do việc sáp nhập đơn vị hành chính khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, người tham gia bảo hiểm y tế tiếp tục được ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế và được hưởng quyền lợi theo đối tượng đã được xác định tại văn bản của cấp có thẩm quyền cho đến khi văn bản đó hết hiệu lực hoặc có văn bản mới xác định lại đối tượng.

2. Các hồ sơ liên quan đến việc lập danh sách đối tượng tham gia bảo hiểm y tế được ngân sách nhà nước hỗ trợ mức đóng đang do cơ quan cấp huyện giải quyết được chuyển giao cho Ủy ban nhân dân cấp xã thì tiếp tục giải quyết theo trình tự hiện hành cho đến khi có văn bản mới được ban hành để thay thế, sửa đổi hoặc bổ sung.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.

2. Nghị quyết số 14/2024/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Cà Mau hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

3. Trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau khóa X, Kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2025.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính);
- Kiểm toán Nhà nước Khu vực V;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- BTT. Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND các xã, phường;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh (đăng Công báo);
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH**Phạm Văn Thiều**